

TƯ LIỆU

CUỘC TRANH LUẬN GIỮA NHÓM TÔN TRUNG SƠN VỚI LƯƠNG KHẢI SIÊU VỀ DÂN QUYỀN, DÂN CHỦ, SỞ HỮU RUỘNG ĐẤT

Hồ Bạch Thảo*

Sau sự kiện 100 ngày duy tân (Bách nhật duy tân), Từ Hy Thái hậu làm cuộc chính biến vào ngày 21/9/1898; giam lỏng vua Quang Tự, Khang Hữu Vi may mắn thoát trước. Riêng Lương Khải Siêu được Công sứ Nhật Bản là Lâm Quyền cùng Y Đằng Bác Văn trợ giúp, đưa sang Nhật Bản. Tháng 12/1898 Lương ở Hoàng Tân, Nhật Bản, sáng lập *Thanh Nghị báo* chỉ trích Từ Hy Thái hậu, đề cao vua Quang Tự; sau đó biên dịch các sách Tây phương. Lúc này Lương cũng qua lại trao đổi với Tôn Trung Sơn, Tôn luận đàm sảng khoái. Qua Tôn, Lương công nhận rằng “*Gần đây các nước hưng thịnh, không thể không có giai đoạn phá hoại trước đó*” rồi hô hào “*chủ nghĩa phá hoại là việc bất đắc dĩ*”. Cái gọi là phá hoại tức cuộc cách mệnh chống Mãn Thanh, đề cao dân quyền tự do. Rồi ca tụng chủ nghĩa dân tộc, gọi triều đình Thanh là “*ngịch đảng*”, “*chính phủ ngụy*”; ngôn luận của Lương kịch liệt không thua gì người trong đảng cách mệnh.

Sau đó Lương cho phát hành *Tân Dân tùng báo*, rất đông độc giả, mỗi số đến hơn 1 vạn bản; cho dù triều đình Thanh ngăn cấm, tờ báo vẫn được lưu hành trong và ngoài nước; tuy do bút lực của Lương gây nhiều cảm tình, nhưng điều quan trọng là Lương nói được điều dân muốn nói, thích hợp với nhu cầu của nhân dân. Hoàng Tông Hiến⁽¹⁾ ca tụng nghị luận của Lương “*Kinh tâm động hồn, một chữ ngàn vàng, không ai có bút lực như vậy, nhưng lòng của mọi người thì vẫn nằm trong đó; tuy người cứng như sắt đá cũng cảm động. Từ trước tới nay, mãnh lực của văn tự, đạt được đến như vậy là cùng.*” Nghiêm Phục⁽²⁾ cũng khen “[Lương] Là tiếng nói tiên phong của Á Châu trong thế kỷ thứ hai mươi.”

Riêng Tôn Trung Sơn vào mùa xuân năm 1905, được mời đến các nơi như Bá Linh, Ba Lê để tuyên truyền cách mệnh. Lưu học sinh tại Nhật, tuy không đồng tổ chức, nhưng tâm tình bài Mãn Thanh nồng nhiệt như lửa; những người từng khởi nghĩa trong nước như Hoàng Hưng, Tống Giáo Nhân, Trương Kế rất khát vọng được Tôn Trung Sơn lãnh đạo. Vào tháng 7 năm đó, Tôn trở lại Đông Kinh, được hoan nghênh nhiệt liệt. Tôn bảo Trung Quốc không nên sợ các nước âm mưu chia cắt, chỉ sợ tự mình không đoàn kết; nếu như các tỉnh hiệu triệu khởi nghĩa riêng, cục diện biến thành phân tranh, ngoại quốc thừa cơ can

* New Jersey, Hoa Kỳ.

thiệp, Trung Quốc ắt mất. Rồi thương thảo tổ chức “Đồng Minh hội”, thành lập vào ngày 20/8, cử Tôn làm Tổng lý; hơn 300 đại biểu tham gia, liên hiệp các hội như: Hưng Trung hội, Hoa Hưng hội, Quang Phục hội, Nhật Tri hội. Thời kỳ Hưng Trung hội, chủ yếu hội viên tại Quảng Đông; nay Đồng Minh hội bao gồm nhân sĩ toàn quốc. Năm 1906, Đồng Minh hội quy định phương lược cách mệnh, tổ chức Quân chính, cùng Trung Hoa Dân quốc quốc hiệu. Tại tuyên ngôn Quân chính xác định cách mệnh ngày hôm nay với cách mệnh trước kia không giống nhau; ngoài việc đánh đuổi Thát Lỗ khôi phục Trung Hoa còn có nhiệm vụ cải biến thành nước dân chủ. Tinh thần nhất quán tự do, bình đẳng, bác ái; trước đây là anh hùng cách mệnh, ngày nay là quốc dân cách mệnh. Chính cương của việc trị nước gồm:

- Thứ nhất đánh sụp chính phủ Mãn Thanh, khoan dung các quân Mãn, Hán.

- Thứ hai khôi phục Trung Hoa, trả lại chính quyền cho người Hán.

- Thứ ba kiến lập dân quốc, do cách mệnh bình dân kiến lập quốc dân chính phủ, quốc dân có quyền tham chính, chế định hiến pháp.

- Thứ tư bình quân đất đai, cải lương xã hội.

Chính cương được chia làm 3 giai đoạn thi thố:

- Kỳ thứ nhất, quân pháp trị trong vòng 3 năm, sau khi phá xong địch, quân chính tổng nhiếp hành chánh địa phương, tảo trừ mọi tệ đoan chính trị xã hội.

- Kỳ thứ hai, pháp trị trong vòng 6 năm, giao quyền tự trị địa phương cho nhân dân, quyền của quân chính và nhân dân do ước pháp quy định.

- Kỳ thứ ba, do hiến pháp trị, quân chính phủ giải trừ quân sự hành chánh quyền, tổ chức quốc hội, chính trị do hiến pháp thi hành.

Đồng Minh hội thành lập là kỷ nguyên mới của cách mệnh, các đoàn thể trước kia chưa từng liên lạc với nhau nay hợp làm một, ý chí của thanh niên do đó tập trung, cùng chung mục tiêu phấn đấu. Nội dung cương lĩnh, bài Mãn và kiến lập quốc gia dân tộc, là yêu cầu chung của cộng đồng; lật đổ chuyên chế, người trong nước bình đẳng cùng kiến lập “quốc gia xã hội” càng cổ vũ nhân dân. Tôn Trung Sơn được các nhà ái quốc công nhận là lãnh tụ, chưa đến một năm hội viên lên đến hơn vạn người, “*Học giới, công giới, thương giới, quân giới, hội đảng không ai là không hướng về cùng một chủ nghĩa, mọi người cùng ra sức.*” “*Từ đó phong trào cách mệnh ngày ngày tăng cao, tiến bộ nhanh ngoài ý liệu.*” Tôn “*tự tin sự nghiệp cách mệnh có thể thành tựu trong đời*” của ông.

Sau khi Đồng Minh hội thành lập, dùng *Dân báo*, *Nguyệt san* làm cơ quan ngôn luận. Số đầu tiên *Dân báo* xuất bản vào tháng 11/1805, Tôn Trung Sơn soạn lời nói đầu chính thức nêu lên 3 đại chủ nghĩa: dân tộc, dân quyền, dân sinh làm nguyên tắc cơ bản xây dựng nước. Trước hết Tôn đề xuất lịch sử

Tây phương chứng minh 3 nguyên tắc lần lượt diễn tiến, trước hết là dân tộc, dân quyền, rồi đến dân sinh chủ nghĩa vào thế kỷ thứ hai mươi. Riêng Trung Quốc bị dị tộc giày xéo, ngoại quốc xâm bức, ngàn năm chuyên chế độc hại nên dân tộc và dân quyền phải ưu tiên. Dân tộc chủ nghĩa lúc bấy giờ không phải đơn thuần bài Mãn, còn kiêm cả đối ngoại, tuy nhiên mang tính thỏa hiệp, như thừa nhận những điều ước, ý muốn giảm thiểu áp lực ngoại bang. Vấn đề kinh tế cũng cần sớm giải quyết, bởi vậy đồng thời cũng đề cập dân sinh chủ nghĩa.

Dân Báo chủ trương đả kích lập luận lỗi thời của Lương Khải Siêu trên *Tân Dân tùng báo*. Từ năm 1903 tư tưởng Lương chuyển biến, vào tháng 2 năm đó Lương đến Mỹ, vẫn tin rằng “*Trung Quốc vạn lần không thể không cách mệnh; bỏ cách mệnh đi, không có cách nào khác*”; nhưng chỉ vài tháng sau hốt nhiên tuyên bố “*Không dám nói đến cách mệnh nữa!*”. Tháng 11, trong phần mở đầu tập san ông viết nội dung không những không bàn đến việc bài Mãn, cách mệnh; còn bài xích cả cộng hòa. Cứ theo lời ông giải thích sau đó với lập luận như sau:

- Thứ nhất, vì thấy rằng học sinh bị tư tưởng cách mệnh tuyên truyền trở nên náo loạn, nên không muốn thanh niên bị lầm lỡ vì thuyết phá hoại.

- Thứ hai, tự do bình đẳng lưu tị vô cùng, khiến trật tự bị phá; quốc gia nhân dân đã bị khổ cực, một khi mối loạn xảy ra, người ngoài lợi dụng cướp đoạt có thể đi đến mất nước; khiến Lương cho rằng cộng hòa không bằng lập hiến.

Trong bụng Lương “*Tính bảo thủ hoặc tiến thủ tùy lúc giao tranh, tùy cảm tình biểu lộ, bởi vậy lập trường trước sau có phân mâu thuẫn*” rồi đi đến chỗ chống đối cách mệnh.

Cuộc chiến về tư tưởng giữa cách mệnh và bảo hoàng bắt đầu từ năm 1903 tại Thượng Hải và Honolulu, rồi lan đến San Francisco, Hương Cảng, Singapore. Sau năm 1905, *Dân báo* của phe cách mệnh, và *Tân Dân tùng báo* của Lương đối chọi, bút chiến. Khi *Dân báo* phát hành số đầu, thì tư tưởng Lương đã chuyển biến được 2 năm; trong số này ngoài lời nói đầu của Tôn Trung Sơn và 4 thiên chuyên văn về dân tộc, dân quyền, phần còn lại tập trung đả kích *Tân Dân tùng báo* của Lương. Cuộc tranh luận triển khai từ đó, những cây bút tham gia *Dân báo* như Ưông Triệu Minh [Tĩnh Vệ], Hồ Hán Dân, Trần Thiên Hoa, Chương Bỉnh Lân .v.v.; Ưông, Hồ văn chương lưu lợi có mãnh lực, riêng *Tân Dân tùng báo* chỉ một mình Lương ứng chiến; trọng tâm tranh luận gồm 4 vấn đề:

- Thứ nhất về vấn đề cách mệnh. *Tân Dân tùng báo* cho rằng cách mệnh tất sinh nội loạn, nội loạn sẽ bị liệt cường can thiệp dẫn đến chia cắt; cần tìm cách cải lương chính phủ hiện tại, thi hành quân chủ lập hiến. *Dân báo* cho rằng cách mệnh là vấn đề nội chính, không bài ngoại; tình thế quốc tế hiện tại không dẫn đến chia cắt Trung Quốc, nếu nước ngoài có can thiệp cũng không

đáng sợ, càng tăng lòng căm thù địch. Chính phủ hiện tại không thể cải lương, chỉ có cách là lật đổ.

- Thứ hai về vấn đề bài Mãn. *Tân Dân từng báo* cho rằng hiện tại người Hán còn thiếu năng lực lập quốc, vả lại vẫn được bình đẳng với Mãn về chính trị và pháp luật, cần dung hợp các tộc trong nước thành một dân tộc để chống với các dân tộc ngoại lai; nếu kiên trì bài ngoại tức ô nhiễm chủ nghĩa phục cừu bạo động. *Dân báo* cho rằng bài Mãn tức bài trừ chính phủ Mãn tộc ác liệt, khi chính phủ này sụp đổ thì các dân tộc sẽ dung hợp; bài Mãn lập chính phủ mới là điều tiên quyết, hy vọng Mãn Thanh lập hiến là điều không có khả năng.

- Thứ ba về vấn đề nhân quyền. *Tân Dân từng báo* cho rằng Trung Quốc không thể thi hành cộng hòa, ngay cả quân chủ lập hiến hiện nay cũng chưa nên thi hành, vì tư cách của người trong nước chưa đủ, điều kiện chưa hoàn bị, miễn cưỡng thi hành sẽ đi đến chỗ mất nước, chỉ nên thi hành Khai minh chuyên chế⁽³⁾ trong vòng mười năm. *Dân báo* viện dẫn học thuyết Thiên phú nhân quyền,⁽⁴⁾ cho rằng nhân dân có sẵn tư cách cộng hòa quốc dân, quốc dân năng lực; tự do bình đẳng là công cụ của loài người, Trung Quốc cũng không nằm ngoại lệ. Một khi cách mệnh thực hiện, nhân dân làm chủ chính phủ, người trong nước sẽ được bồi dưỡng thực hành dân chủ chính trị.

- Thứ tư về vấn đề đất đai. *Tân Dân từng báo* cho rằng so với Tây phương thì tại Trung Quốc ruộng đất bị địa chủ chiếm đoạt không quá nhiều; nếu vấn đề cải cách đất đai thi hành lúc cách mệnh mới nổi lên, bọn du đảng vô lại sẽ thừa cơ chiếm đoạt tài sản người giàu, đất nước trở nên đại loạn; nếu như thi hành sau cách mệnh thì tệ nạn cũng nhiều, vậy nên giải quyết vấn đề tư bản trước rồi mới bàn đến ruộng đất, “*Đệ nhất nghĩa dùng chính sách tưởng lệ tư bản, đệ nhị nghĩa bảo hộ kẻ lao động.*” *Dân báo* cho rằng cách mệnh mang phúc lợi cho đa số dân nghèo; nếu như so sánh tại Mỹ ruộng đất do thiếu số làm chủ, tư bản cũng vậy, giàu nghèo chênh lệch quá xa, “*Muốn giải quyết vấn đề xã hội, trước đó phải giải quyết vấn đề ruộng đất, giải quyết ruộng đất không ngoài việc quốc hữu hóa ruộng đất, khiến ruộng đất không vào tay một ít người.*” Đất đai cả nước đưa vào quốc hữu, như vậy tư bản quốc gia đưa vào quốc hữu, dùng quốc gia làm đại tư bản, từ đó sinh sản ra.

Hai báo tranh luận, biểu hiện cuộc đấu tranh giữa hai phái cách mệnh và bảo hoàng. Trải qua nửa năm, Lương cảm thấy không dễ chống chọi, bèn nhờ sự trợ giúp của Từ Phật Tô tại Thượng Hải. Tháng 7/1906, *Tân Dân từng báo* đăng bài của Từ nhan đề “Thư khuyến cáo đình chỉ lập luận bài bác”, nhưng *Dân báo* không chấp thuận.

Cuộc tranh luận kéo dài 2 năm, đến tháng 8/1907 *Tân Dân từng báo* đình bản, riêng *Dân báo* vẫn tiếp tục tiến công, đến tháng 10/1908 bị cảnh sát Nhật đóng cửa. *Tân Dân từng báo* ở vào thế kém, *Dân báo* đứng vào thế thượng phong; do *Tân Dân* chỉ có một mình Lương Khải Siêu chống chọi, riêng *Dân báo* thì lực lượng hùng hậu, học thức không thua gì Lương. Lại cần phải nói thêm lập trường của phe cách mệnh nhất quán, riêng Lương Khải Siêu thì đi

hàng hai, vừa chủ trương bảo hoàng, lại hướng Thanh triều yêu cầu cải cách, có lúc đưa những lời ai oán như “*Chính phủ như vậy, không thể không mất nước, nếu đời mất, thì hãy tự nguyện mất đi!*”. Riêng Tôn Trung Sơn rất lạc quan, bảo rằng “*Đồng Minh hội thành lập, phong trào cách mệnh một ngày đi ngàn dặm, tiến bộ nhanh ngoài ý liệu.*” Tuy rằng thời đại và nhân tâm khiến như vậy, nhưng công của *Dân báo* không thể quên được.

H B T

CHÚ THÍCH

- (1) Hoàng Tông Hiến: thi sĩ cách mệnh nổi tiếng thời cuối Thanh.
- (2) Nghiêm Phục: học giả, dịch nhiều sách Tây phương.
- (3) Khai minh chuyên chế: chính thể chuyên chế có cải cách, không coi vua có thần quyền.
- (4) Thiên phú nhân quyền: nhân quyền là quyền tự nhiên của con người.

TÓM TẮT

Bài viết tường thuật vắn tắt cuộc tranh luận về đường lối cách mạng nhằm thay đổi thể chế chính trị ở Trung Hoa vào đầu thế kỷ 20 giữa hai phái: Phái cách mạng do Tôn Trung Sơn lãnh đạo và phái bảo hoàng do Lương Khải Siêu chủ xướng. Nội dung cuộc tranh luận tập trung vào các chủ đề chính như xã hội Trung Quốc nên đi theo thể chế cộng hòa hay quân chủ lập hiến, vấn đề bài xích người Mãn, vấn đề dân chủ, nhân quyền, sở hữu ruộng đất... Cuộc tranh luận diễn ra sôi nổi trên hai tờ báo: *Dân báo* (phái cách mạng) và *Tân Dân tùng báo* (phái bảo hoàng), kéo dài đến 2 năm (1905-1907) thì chấm dứt do cả 2 tờ báo lần lượt bị đình bản. Trong cuộc tranh luận này, phe cách mạng của Tôn Trung Sơn ở vào thế thượng phong, do có lực lượng hùng hậu, lại theo lập trường nhất quán. Dầu sao, cuộc tranh luận này đã tạo ra những tác động tích cực, thúc đẩy xã hội Trung Quốc chuyển biến, dẫn đến sự thắng lợi của cuộc cách mạng Tân Hợi năm 1911.

ABSTRACT

THE DEBATE ON CIVIL RIGHTS, DEMOCRACY AND LAND OWNERSHIP BETWEEN SUN YAT-SEN AND LIANG QI SHAO FACTIONS

The article briefly reports the debate about revolutionary line in changing the political system in China in the early 20th century between the two factions, the revolutionary faction led by Sun Yat-sen and the royalist faction fostered by Liang Qi Shao. The debate focused on key topics about what regime Chinese society was appropriate for, the republic or constitutional monarchy; the issues of ostracizing Manchurian people, of democracy, human rights and land ownership, etc... The debate appeared in two newspapers: *Dân báo* (Revolutionary faction) and *Tân Dân tùng báo* (Royalist faction) and lasted 2 years (1905-1907), and then ended due to the suspension of these two newspapers, one after another. In that debate, the revolutionary faction of Sun Yat-sen gained the upper hand thanks to its strong force and consistent policy. Anyway, the debate created a positive impact on changing Chinese society, leading to the victory of the Xinhai Revolution in 1911.